

Số: 142/2018/QĐST-VHNGĐ.

P, ngày 14 tháng 11 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG – THÁP CHÀM**

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;  
Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;  
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 641/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông Văn Đặng Thái H, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Khu phố 3, phường T, Tp. P, tỉnh Ninh Thuận.

- Bà Lê Kiều O, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Khu phố 3, phường T, Tp. P, tỉnh Ninh Thuận.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 06/11/2018 là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Văn Đặng Thái H và bà Lê Kiều O thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Lê Kiều O có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng hai người con chung là cháu Văn Tuệ N, sinh ngày: 08/5/2008 và cháu Văn Vĩnh T, sinh ngày: 15/4/2012. Ông Văn Đặng Thái H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.*

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Văn Đăng Thái H và bà Lê Kiều O mỗi người chịu 150.000<sup>d</sup> (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ly hôn sơ thẩm ông H và bà O đã nộp là 300.000<sup>d</sup> (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0017714 ngày 06/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm. Ông Văn Đăng Thái H và bà Lê Kiều O đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân Tỉnh;
- VKS nhân dân Tỉnh, Thành phố;
- Chi cục THADS Thành phố;
- Các đương sự;
- UBND phường T;
- Lưu (HS, AV).

**THẨM PHÁN**

**Dương Đăng Chương**

